

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc Thanh tra đột xuất Trường THCS và THPT Tân Lộc,
huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau

Thực hiện Quyết định thanh tra số 787/QĐ-SGDĐT ngày 07/12/2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Cà Mau về việc Thanh tra đột xuất Trường THCS&THPT Tân Lộc, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, từ ngày ngày 14/12/2022 đến ngày 28/12/2022, Đoàn Thanh tra đột xuất đã tiến hành thanh tra tại Trường THCS và THPT Tân Lộc.

Xét báo cáo kết quả thanh tra đột xuất ngày 12/01/2023 của Trưởng đoàn Thanh tra 787, *Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo kết luận thanh tra như sau:*

I. Khái quát đặc điểm tình hình tổ chức, hoạt động có liên quan đến nội dung thanh tra của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra.

Trường THCS và THPT Tân Lộc được thành lập theo Quyết định số 1144/QĐ-UBND ngày 11/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau trên cơ sở nâng cấp Trường Trung học cơ sở Tân Lộc. Năm học 2019-2020, có 20 lớp/813 học sinh, CBQL-GV-NV: 50 người, đến năm học 2022-2023, có 38 lớp/1.609 học sinh, CBQL-GV-NV: 71 người. Từ khi thành lập trường đến nay, sự phát triển của nhà trường tăng gấp đôi số học sinh và chất lượng giáo dục của nhà trường tăng theo từng năm, hướng tới mục tiêu xây dựng chất lượng bền vững. Đến năm học 2022-2023, trường THCS và THPT Tân Lộc từng bước đáp ứng được nhu cầu tối thiểu của trang thiết bị dạy học đồng thời nâng dần chất lượng đáp ứng nhu cầu đổi mới của ngành giáo dục ở địa phương.

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

1. Công tác quản lý, điều hành của đơn vị;

a. Tổ chức bộ máy

Có Quyết định thành lập các Tổ chức trong nhà trường theo quy định. (Hội đồng trường, Chi bộ đảng, Công đoàn cơ sở; Hội đội, Đoàn thanh niên; các tổ chuyên môn; Ban đại diện cha mẹ học sinh; Hội đồng thi đua khen thưởng, kỷ luật, Tổ tư vấn tâm lý học sinh ...). Biên chế học sinh trên lớp trên 40 em/lớp. Riêng năm học 2020 - 2021, do tình hình dịch Covid -19 diễn biến phức tạp nên tỷ lệ học sinh trên lớp thấp hơn 40 em/ lớp.¹

¹ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

b. Thực hiện quy chế tuyển sinh

- Năm học 2019-2020, tuyển sinh 228/230 đạt 99,13%, THCS: 196 học sinh; Năm học 2020-2021, tuyển sinh 270/270 đạt 100%, THCS: 227 học sinh; Năm học 2021-2022, tuyển sinh 306/320 đạt 95,62%, THCS: 201 học sinh; Năm học 2022-2023, tuyển sinh 327/320 đạt 102,18%, THCS: 269 học sinh.

- Có quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh xét tuyển vào lớp 6, lớp 10 năm học 2019-2020; 2020-2021; 2021-2022; 2022-2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, danh sách xét duyệt được trình cho Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt đối với lớp 10, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thới Bình phê duyệt đối với lớp 6.

c. Xét tốt nghiệp và cấp phát văn bằng, chứng chỉ:

- Năm học 2019 - 2020, xét tốt nghiệp THCS: 121/121 đạt 100%. Số bằng tốt nghiệp nhận từ Phòng GDĐT huyện Thới Bình về đã cấp cho học sinh đến nhận: 94 bằng, còn lại 41 bằng các em học sinh chưa liên hệ nhận;

- Năm học 2020 - 2021, xét tốt nghiệp THCS: 116/116 đạt 100%;

- Năm học 2021 - 2022, xét tốt nghiệp THCS: 110/111 đạt 99,09%.

d. Các điều kiện đảm bảo chất lượng

Có cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng tối thiểu cho việc đảm bảo chất lượng của đơn vị; Sân chơi, bãi tập của học sinh được đảm bảo đủ điều kiện; Số lượng nhà giáo đạt chuẩn và trên chuẩn 62 (trên chuẩn 06).

đ. Công tác xây dựng và triển khai các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ.

- Đơn vị có các hồ sơ, kế hoạch năm học 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023; kế hoạch học kỳ, tháng, tuần và các văn bản có liên quan theo quy định.

- Về việc xây dựng các kế hoạch chuyên môn: Kế hoạch đảm bảo công tác an ninh trật tự trường học; Kế hoạch về việc sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất; Kế hoạch về hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm sáng tạo, hướng nghiệp; Kế hoạch về phổ cập giáo dục; Kế hoạch về phòng, chống bạo lực học đường; Kế hoạch về thực hiện chương trình phòng chống ma túy; Kế hoạch về tổ chức hoạt động tư vấn tâm lý; Kế hoạch về việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch về việc phối hợp công an xã Tân Lộc với trường THCS và THPT Tân Lộc; Kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích đuối nước; Kế hoạch về giáo dục chính trị và công tác học sinh; các báo cáo đột xuất;²

e. Việc triển khai thực hiện quy chế chuyên môn

² Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Các loại hồ sơ của tổ: Sổ họp tổ chuyên môn; kế hoạch chuyên môn; Kế hoạch học kỳ I; kế hoạch học kỳ II; kế hoạch cuộc thi “Văn hay chữ tốt” cấp trường; kế hoạch điều chỉnh nội dung dạy học của khối 10 học kỳ I và học kỳ II; Biên bản họp tổ thống nhất giảm tải phân phối chương trình học kỳ II theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT ngày 23/3/2020; kế hoạch chuyên môn tháng và các báo cáo hoạt động chuyên môn từng tháng và định hướng tháng tiếp theo; kế hoạch chuyên môn tuần; kế hoạch kiểm tra học kỳ I; kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh học kỳ II; kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, ngoại khóa; kế hoạch kiểm tra dự giờ; Biên bản thanh tra hoạt động sư phạm; sổ gọi tên ghi điểm và học bạ đều cập nhật trên phần mềm;

- Kiểm tra hồ sơ giáo viên, mỗi tổ, kiểm tra hồ sơ của 01 giáo viên: kế hoạch giáo dục, kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém; Giáo án giảng dạy theo phân phối chương trình, lịch báo giảng; Sổ dự giờ; sổ điểm cá nhân. (Kiểm tra hồ sơ Tổ Ngữ văn; Vật lý-Năng khiếu - Kỹ thuật nông nghiệp; Tổ Xã hội-Tiếng Anh; Tin học-Năng khiếu).³

f. Việc thực hiện chủ trương đổi mới của ngành

- Trong công tác quản lý điều hành, hồ sơ, sổ sách của giáo viên, đơn vị triển khai thực hiện trên trang thông tin điện tử của đơn vị, trên IOffice, trên Zalo..., thực hiện giáo án điện tử, dạy học trực tuyến, số hoá hồ sơ sổ sách, học bạ điện tử.

- Đổi mới trong hội họp, đánh giá xếp loại viên chức, đánh giá học sinh, thi đua khen thưởng, quy hoạch cán bộ đều được công khai trên Zalo, trang thông tin điện tử của đơn vị, dán trên bảng thông báo của đơn vị.

g. Việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ

- Quyết định số 93/QĐ-THCS&THPT.TL ngày 23/10/2020 của nhà trường về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường THCS-THPT Tân Lộc, kèm theo Quy chế thực hiện dân chủ; nhà trường công khai đầy đủ các loại: Cam kết chất lượng giáo dục, chất lượng giáo dục thực tế.

- Kế hoạch thanh tra nhân dân học kỳ I và học kỳ II, tháng năm học 2019-2020; báo cáo tổng kết ban thanh tra nhân dân; Kế hoạch hoạt động Ban thanh tra nhân dân năm học 2020-2021; 2021-2022; 2022-2023 gồm kế hoạch tháng, kế hoạch học kỳ, báo cáo tổng kết năm học.⁴

h. Việc thực hiện công khai trong giáo dục

- Năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023 công khai các biểu mẫu theo quy định về giáo dục như: Cam kết chất lượng giáo dục Biểu 9, Công khai thông

³ Điều 14 Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

⁴ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 20/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập

tin chất lượng giáo dục thực tế Biểu 10, Công khai thông tin cơ sở vật chất Biểu 11, Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo cán bộ quản lý và nhân viên Biểu 12, có biên bản niêm yết công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017..

- Việc quản lý con dấu của nhà trường được Lãnh đạo BGH thống nhất giao cho tổ trưởng tổ Văn phòng chịu trách nhiệm giữ và quản lý.

*** Ưu điểm công tác quản lý, điều hành của đơn vị**

- Tổ chức bộ máy:

Việc ban hành văn bản thành lập các bộ phận và chỉ đạo, điều hành các hoạt động của đơn vị đầy đủ, tổ chức thực hiện ở đơn vị đúng theo Điều lệ của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định và các văn bản quy định khác đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Cơ cấu tổ chức, bộ máy của nhà trường thực hiện tinh gọn, có phân công, phân nhiệm đảm bảo theo năng lực của từng nhà giáo; Đề án vị trí việc làm đã xây dựng được cấp thẩm quyền phê duyệt; Thực hiện cải cách hành chính, tinh gọn tổ chức của nhà trường theo từng năm học; Ứng dụng Công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành các hoạt động của đơn vị (trang thông tin điện tử, IOffice, Zalo...); Tỷ lệ học sinh trên lớp bình quân các năm 40 em/ lớp đảm bảo đúng quy định.

- Thực hiện quy chế tuyển sinh.

Tỷ lệ tuyển sinh đối với lớp 10 đạt từ 95,62% đến 102,18%. Nhìn chung công tác tuyên truyền cho công tác tuyển sinh thực hiện tốt, đạt và vượt chỉ tiêu được giao (riêng năm học 2021-2022 do tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng đến công tác tuyển sinh nên không đạt chỉ tiêu giao); Tuyển sinh vào lớp 6, huy động toàn bộ học sinh lớp 5 các trường trên địa bàn xã và các xã lân cận thuận tiện đường giao thông để đến trường, nên hàng năm số lượng học sinh lớp 6 đều tăng. Tính bình quân học sinh trên lớp đối với lớp 6 là trên 42 em/lớp, lớp 10 trên 40 em/lớp.

- Xét tốt nghiệp và cấp phát văn bằng, chứng chỉ:

Có sổ theo dõi cấp phát văn bằng, chứng chỉ đúng quy định, đồng thời ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý văn bằng, học sinh hoặc phụ huynh liên hệ nhận bằng đều có ký nhận.

- Các điều kiện đảm bảo chất lượng

Có cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng tối thiểu cho việc đảm bảo chất lượng của đơn vị; Sân chơi, bãi tập của học sinh được đảm bảo đủ điều kiện; Số lượng nhà giáo đạt chuẩn và trên chuẩn 65/68 đạt tỷ lệ 95,58%..

- Công tác xây dựng và triển khai các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ.

Kế hoạch được xây dựng đầy đủ, khoa học, đảm bảo bao quát các nhiệm vụ của nhà trường; quá trình triển khai thực hiện có theo dõi, sơ kết, rút kinh nghiệm đối với các tổ chức cá nhân và có báo cáo tổng kết; Nội dung ghi nhận rõ ràng diễn biến của cuộc họp, thể hiện tính dân chủ qua các ý kiến kiến nghị của đại diện các tổ chức hoặc cá nhân, thông qua việc tiếp thu và giải trình của những người có trách nhiệm (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng ...); Báo cáo của

Thanh tra Nhân dân tại Hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động các năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023 thể hiện được công tác giám sát việc thực hiện nghị quyết và triển khai thực hiện quy chế dân chủ; Biên bản bàn giao cơ sở vật chất các năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023 thể hiện rõ danh mục tài sản giao nhận và người tiếp nhận đúng quy định; Công tác văn thư lưu trữ có thực hiện ghi nhận, theo dõi công văn đi, đến, các văn bản, hồ sơ được lưu trữ tại văn thư và các bộ phận trực tiếp tham mưu.

- Việc thực hiện công khai trong giáo dục

Thực hiện công khai ở đơn vị cơ bản đầy đủ đúng theo quy định.

*** Hạn chế về công tác quản lý, điều hành của đơn vị.**

- Các điều kiện đảm bảo chất lượng

+ Còn thiếu giáo viên (17 gv), nhân viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, giáo viên chưa đạt chuẩn 03 (THCS); Cơ sở vật chất của đơn vị còn thiếu phòng học, phòng thí nghiệm, các phòng bộ môn...cho khối THPT;

- Cấp phát văn bằng, chứng chỉ

Hiện tại sổ bằng tốt nghiệp THCS còn tồn đọng tại trường nhiều, cần thông báo cho học sinh liên hệ nhận.

- Kết quả thực hiện các kế hoạch

Chưa có báo tổng kết theo năm học các nội dung về việc đảm bảo công tác an ninh trật tự trường học; sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất; phòng, chống bạo lực học đường; thực hiện chương trình phòng chống ma túy; tổ chức hoạt động tư vấn tâm lý; phối hợp công an xã Tân Lộc với Trường THCS và THPT Tân Lộc; phòng chống tai nạn thương tích đuối nước chưa có báo tổng kết theo năm học.

- Hồ sơ văn thư, lưu trữ: Có một số ít công văn đi chưa được cập nhật vào sổ, sắp xếp lưu trữ chưa khoa học.

- Việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ.

Chưa có bảng niêm yết; Thiếu kế hoạch, biên bản niêm yết và hết thời gian niêm yết năm học 2019-2020, 2021-2022, 2022-2023.

- Thực hiện công khai trong giáo dục: Hồ sơ chưa đầy đủ thiếu các biên bản niêm yết và hết thời gian theo quy định.⁵

2. Nguồn kinh phí trong ngân sách và ngoài ngân sách

Thu, chi nguồn Ngân sách nhà nước, nguồn thu học phí, căn tin, nhà xe, dạy thêm học thêm; tình hình công khai tài chính các năm 2020, 2021, 2022 tại đơn vị Trường THCS&THPT Tân Lộc.

a. Nguồn NSNN năm 2020, 2021, 2022

⁵ Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

Kinh phí hoạt động chủ yếu chi các hoạt động thiết yếu như: điện, nước, điện thoại, internet, công tác phí và tăng giờ, thỉnh giảng giáo viên, tổ chức và tham gia các kỳ thi, hội thi do Sở GD&ĐT tổ chức,

Hợp đồng gói trang bị truyền hình trực tuyến theo chủ trương tại Công văn số 5708/UBND-KGVX ngày 07/8/2019 của UBND tỉnh về việc chủ trương triển khai hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của ngành giáo dục.

- Tổng chi đã được cấp trên phê duyệt quyết toán
- Trích quỹ phát triển sự nghiệp, phúc lợi

(Phụ lục 1)

- Tình hình công khai tài chính

Đơn vị có công khai dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước năm 2020, 2021, 2022 theo quy định.

b. Nguồn thu vận động xã hội hóa

- Nguồn thu vận động xã hội hóa năm học 2020-2021

+ Biên bản Công khai niêm yết kế hoạch vận động tài trợ năm học 2020-2021 ký ngày 17/9/2020; Quyết định số 434/QĐ-SGDĐT ngày 25/9/2020 của Sở GD&ĐT Cà Mau về việc phê duyệt kế hoạch vận động tài trợ *số tiền 379.500.000 đồng*; *Bảng dự toán ngày 16/9/2020*; Quyết định số 15/QĐ-THCS&THPT.TL ngày 10/10/2020 về việc thành lập Tổ tiếp nhận tài trợ;

+ Mạnh thường quân tài trợ bằng hiện vật được trao trực tiếp cho học sinh giá trị 84.900.000 đồng.

+ Biên bản tiếp nhận tài trợ 02 tivi giá trị 42.200.000 đồng; 03 tivi, 20 cái Camera, giá trị 117.642.000 đồng

+ Bảng tổng hợp và công khai nguồn vận động xã hội hóa năm học 2020-2021 ngày 25/6/2021, số tiền chi 348.003.000 đồng (gồm 28 khoản chi), Thu 348.008.000 đồng – Chi 347.974.323 = tồn 33.677 đồng

+ Bảng tổng hợp và công khai nguồn vận động xã hội hóa năm học 2020-2021 ngày 25/6/2021 do Hiệu trưởng và Trưởng ban Đại diện Hội CMHS ký ngày 25/6/2021, số tiền chi 347.974.323 đồng, *gồm 28 khoản chi*.

(Phụ lục 2).

- Nguồn thu vận động xã hội hóa năm học 2021-2022

+ Kế hoạch về việc vận động tài trợ trong giáo dục năm học 2021-2022 và Bảng dự toán; Danh sách Ban Đại diện Hội CMHS năm học 2021-2022 (73 người); Quy chế ngày 22/02/2022 về Vận động, quản lý và sử dụng kinh phí từ nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân, mạnh thường quân; nguồn đóng góp tự nguyện của phụ huynh học sinh trong và ngoài nhà trường năm học 2021-2022; Quyết định về việc thành lập Tổ tiếp nhận tài trợ;

+ Biên bản ngày 25/9/2021 tiếp nhận tài trợ 01 bồn nước 5000 lít, giá trị 50.700.000 đồng;

+ Biên bản ngày 05/4/2022 tiếp nhận tài trợ 5 danh mục thiết bị, giá trị 211.918.000 đồng

+ Bảng tổng hợp và công khai niêm yết nguồn vận động xã hội hóa năm học 2021-2022 ký ngày 27/6/2022, số tiền chi là 383.258.000 đồng do Hiệu trưởng và Trưởng ban Đại diện Hội CMHS.

+ Thu 383.360.000 đồng - Chi 383.180.000 = tồn 180.000 đồng.

+ Chứng từ: Tổng số tiền thu: 383.360.000 + 332.800.000 = 716.160.000 đồng (Số tiền 332.800.000 đồng tài trợ bằng hiện vật và được các nhà tài trợ trao trực tiếp cho học sinh).

Chứng từ: Tổng chi: 383.180.000 đồng

Bảng tổng hợp và công khai nguồn vận động xã hội hóa năm học 2021-2022 ngày 27/6/2022 do Hiệu trưởng và Trưởng ban Đại diện Hội CMHS ký ngày 27/6/2021, số tiền chi 383.180.000 đồng, gồm 25 khoản chi.

(Phụ lục 3)

- Nguồn thu vận động xã hội hóa năm học 2022-2023

Tổng số thu tiền quỹ khen thưởng học sinh do Ban đại diện CMHS các lớp vận động đầu năm học 2022-2023 (38 lớp), số tiền 203.518.000 đồng.

(Bảng tổng hợp quỹ khen thưởng học sinh năm học 2022-2023, thu 203.518.000 đồng, đã hoàn trả 203.518.000 đồng).

- Nguồn photo đề kiểm tra cho học sinh

+ Năm học 2020-2021

Tổng số tiền thu: 99.700.000 đồng

Chứng từ: Bảng tổng hợp thu tiền giấy in đề kiểm tra, đề thi năm học 2020-2021 của 29 lớp, 1.125 học sinh, số tiền 99.700.000 đồng, ngày 12/6/2021 có chữ ký của Hiệu trưởng; Kế toán; Thủ quỹ.

Tổng chi: 99.700.000 đồng

+ Chi trả góp 1 phần máy phô tô (Bizhub 226) đợt 1: 19.000.000đ

+ Chi thiết bị sửa máy: 8.056.000đ

+ Chi văn phòng phẩm (giấy in, mực in): 55.650.000đ

+ Chi hỗ trợ người làm trực tiếp (quản lí và phô tô): 16.994.000đ

+ Năm học 2021-2022

Tổng số tiền thu: 74.660.000đ

Chứng từ: Bảng tổng hợp thu tiền đề thi năm học 2021-2022 của 36 lớp, 1.125 học sinh, số tiền 75.830.000 đồng, ngày 02/6/2022, có chữ ký của thủ quỹ.

Tổng chi: 74.660.000đ

Chi trả góp phần còn lại máy phô tô (Bizhub 226) đợt 2: 18.700.000đ

Chi trả góp 1 phần máy phô tô (Bizhub 367) đợt 1: 18.500.000đ

Chi thiết bị phục vụ phô tô: 7.050.000đ

Chi văn phòng phẩm (giấy in, mực in): 30.410.000đ

- Nguồn phụ huynh hỗ trợ kinh phí tổ chức Lễ tri ân và trưởng thành cho học sinh lớp 12, hỗ trợ cơ sở vật chất cho điểm thi tốt nghiệp

Biên bản về việc họp phụ huynh học sinh lớp 12 cuối năm học 2021-2022 là 179 em, có nội dung PHHS thống nhất hỗ trợ kỳ thi tốt nghiệp, tổ chức lễ trưởng thành cho học sinh lớp 12, mức đóng góp cho mỗi em học sinh là 100.000 đồng, miễn cho 24 em có hoàn cảnh khó khăn. Tổng số tiền đóng góp là 15.500.000 đ (Mười lăm triệu năm trăm ngàn đồng).

Nội dung chi:

+ Hỗ trợ kinh phí tổ chức Lễ tri ân và trưởng thành cho học sinh lớp 12 số tiền 1.900.000 đ và đoàn viên học sinh tiếp sức mùa thi 150.000 đồng/người (Bảng tổng hợp kinh phí chi nguồn PHHS lớp 12 hỗ trợ);

+ Hỗ trợ cơ sở vật chất cho 02 điểm thi có học sinh dự thi số tiền 5.000.000đ/điểm, 10.000.000 đồng (Biên nhận ngày 06/7/2022 của điểm thi Trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai, số tiền 5.000.000 đồng; Biên nhận ngày 06/7/2022 của điểm thi Trường THPT Hồ Thị Kỷ, số tiền 5.000.000 đồng);

+ Hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn đi thi tốt nghiệp 2.100.000 đồng (Danh sách học sinh có hoàn cảnh khó khăn dự thi tốt nghiệp THPT năm 2022, ký nhận của 21 học sinh, mỗi em 100.000 đồng);

- Nguồn thu tiền vệ sinh

+ Năm học 2020-2021

Tổng số tiền thu: 77.450.000 đồng

Chứng từ: Bảng tổng hợp thu tiền thuê dọn vệ sinh năm học 2020-2021, số tiền 77.450.000 đồng ký ngày 22/5/2021.

Tổng chi: 77.475.000 đồng

Số tiền tồn: - 25.000 đ

Bảng công khai nguồn thu, chi phí vệ sinh năm học 2020-2021, ngày 24/5/2021 Bảng tổng hợp mua dụng cụ, hóa chất làm vệ sinh năm học 2020-2021 (Bảng kê mua hàng) số tiền 23.475.000 đồng, ngày 24/5/2021.

Bảng tổng hợp chi trả thuê mướn làm vệ sinh năm học 2020-2021 (Bảng kê có ký nhận của 03 lao động từ ngày 26/9/2020 đến ngày 02/6/2021) số tiền 54.000.000 đồng, ngày 05/6/2021

+ Năm học 2021-2022

Tổng số tiền thu: 59.970.000 đồng

Chứng từ: Bảng tổng hợp thu tiền thuê dọn vệ sinh năm học 2021-2022, số tiền 59.970.000 đồng ký ngày 20/5/2022.

Tổng chi: 59.970.000 đồng

Bảng công khai nguồn thu, chi phí vệ sinh năm học 2021-2022, ngày 27/6/2022 Bảng tổng hợp mua dụng cụ, hóa chất làm vệ sinh năm học 2021-2022 (Bảng kê mua hàng) số tiền 27.570.000 đồng, ngày 20/5/2022.

Bảng tổng hợp chi trả thuê mượn làm vệ sinh năm học 2021-2022 (Bảng kê có ký nhận của 03 lao động từ ngày 08/3/2022 ngày 02/6/2021 đến ngày 13/6/2022) số tiền 30.000.000 đồng, ngày 15/6/2022

- Nguồn thu từ Quầy văn phòng phẩm Đoàn Thanh niên

Biên bản thỏa thuận giao Quầy văn phòng phẩm cho Đoàn thanh niên quản lý (diện tích 10m²) lập vào lúc 08h00 ngày 30/9/2021 tại Phòng Hội đồng sư phạm Trường THCS&THPT Tân Lộc. Thành phần tham gia ký tên gồm: Hiệu trưởng; Chủ tịch Công đoàn; Bí thư Đoàn Thanh niên; Thanh tra Nhân dân.

Nội dung: các bên thống nhất giao Quầy văn phòng phẩm từ mô hình học sinh khởi nghiệp cho Đoàn thanh niên quản lý, nguồn kinh phí thu về giao Đoàn Thanh niên quản lý thu - chi và có trách nhiệm công khai theo quy định.

Hợp đồng số 01/HĐ-ĐTN ngày 01/10/2021 về việc giao giáo viên đứng Quầy bán văn phòng phẩm mỗi tháng số tiền 2.300.000 đồng, thời gian hợp đồng từ ngày ký (01/10/2021) đến hết năm học 2022-2023.

Tổng số tiền thu: 6.930.000 đồng

Bảng tổng hợp thu chi từ nguồn văn phòng phẩm ngày 29/09/2022 (Thu đợt 1: 1.180.000 đồng; Thu đợt 2: 5.750.000 đồng)

Tổng chi: 2.850.000 đồng

Bảng tổng hợp thu chi từ nguồn văn phòng phẩm ngày 29/09/2022, số tiền 2.850.000 đồng.

Tờ tổng hợp mua thiết bị, số tiền 2.260.000 đồng của Bí thư Đoàn trường

Tờ trình xin kinh phí mua thiết bị; văn phòng phẩm, số tiền 590.000 đồng Bí Thư Đoàn trường.

- Cho thuê mặt bằng làm sân bóng đá

+ Tổng diện tích sân trường là 2600m², vị trí xây dựng sân bóng là phần sân trường có diện tích 989m² (43m x 23m) thường xuyên ngập nước không thể sử dụng; Sân bóng đá mini được đầu tư với sự thống nhất của tập thể sư phạm và nguồn tiền đầu tư cũng là do tập thể thầy, cô giáo trong nhà trường đóng góp bằng nguồn tiền của cá nhân, tổng mức đầu tư 560 triệu đồng. Thời gian sử dụng sân bóng, chủ yếu là phục vụ miễn phí cho việc giảng dạy, học tập các môn thể dục, Giáo dục Quốc phòng An ninh, làm sân chơi, tập luyện thể thao cho học sinh, làm sân chơi phục vụ cho các hoạt động tập thể của trường, góp phần nâng cao thành tích thể thao, đội tuyển bóng đá nữ của trường đã đạt được danh hiệu, giải thưởng vô địch Hội khỏe Phù Đổng năm 2021, vô địch Đại hội TDTT tỉnh Cà Mau năm 2022;

+ Việc thu - chi của sân bóng đá được thực hiện công khai rõ ràng. Có sổ theo dõi học sinh thuê sân bóng đá ngoài giờ chính khóa. Thực hiện giao nộp cho thủ quỹ, có bảng kê khai, trùng khớp giữa các bên. Nguồn tiền thu được thực hiện chi cho công tác quản lý, chi % cho giáo viên, mua thiết bị dụng cụ... có đầy đủ chứng từ minh chứng;

Thu - Chi từ sân bóng đá

Năm học	Sân bóng			Ghi chú
	Thu	Chi	Tồn	
2021-2022	41.450.000 đ	18.055.000 đ	23.395.000 đ	Chưa chi trả % cho GV
2022-2023	30.440.000 đ	3.044.000 đ	27.396.000 đ	

Số tiền tồn do thủ quỹ lưu giữ.

Để hoàn trả vốn đầu tư, ngoài giờ chính khóa và hành chính, nhà trường cho thuê với mức phí 100.000đ/giờ; mỗi ngày sân bóng hoạt động dịch vụ chỉ khoảng từ 2 đến 3 tiếng tùy theo ngày;

Trường chưa lập đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; chưa niêm yết công khai bảng giá thuê sân tại sân bóng.

- Cho thuê mặt bằng làm Hồ bơi

+ Thu - Chi từ hồ bơi

Năm học	Hồ bơi			Ghi chú
	Thu	Chi	Tồn	
2021-2022	26.462.000	20.945.000	5.517.000	
2022-2023	56.575.000	40.814.000	15.761.000	Chưa chi trả % cho GV

Số tiền tồn do thủ quỹ lưu giữ.

+ Mức thu tiền khi học sinh xuống hồ thực hành bơi năm học 2021-2022 là 10.000đồng/hs/buổi thực hành, năm học 2022-2023: 15.000đ/HS/buổi thực hành (2 tiết) được chủ đầu tư trợ giá (đã giảm 50% so với mức thực tế bên ngoài). Tiền phí này, học sinh nộp trực tiếp cho chủ đầu tư khi xuống hồ bơi. Trường hợp học sinh vì lý do sức khỏe không xuống hồ bơi thì không phải nộp phí;

+ Việc đưa môn bơi vào giảng dạy trong trường học thay cho tiết tự chọn và phân lựa chọn môn học trong năm học theo chương trình GDPT 2018 là phù hợp và thiết thực. Góp phần nâng cao sức khỏe, phổ cập bơi phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước theo Quyết định số 1248/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 450/KH-BGDĐT ngày 29/11/2021 của Bộ GDĐT về Ban hành chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em, học sinh giai đoạn 2021-2025.

*** Ưu điểm công tác thu, chi nguồn trong ngân sách và ngoài ngân sách**

- Công tác thu chi các khoản trong ngân sách và nguồn thu

+ Về công tác quyết toán: đơn vị thực hiện đầy đủ các biểu mẫu theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp; về Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020, 2021, 2022 đơn vị xây dựng rõ ràng, đúng quy định, có cân đối nguồn kinh phí phù hợp với tình hình tài chính của đơn vị, trong đó, năm 2022 tiền tăng giờ giáo viên năm học 2021-2022 đơn vị xây dựng trên tinh thần tiết

kiệm, cân đối phù hợp với nguồn tài chính của đơn vị (80.000đ/tiết); về chi trả chế độ chính sách lương và các khoản có tính chất theo lương đầy đủ, kịp thời hàng tháng cho giáo viên và người lao động; về chế độ chính sách cho học sinh được chi trả kịp thời, đúng quy định (có biên bản xác minh nội dung chi hỗ trợ chi phí học tập theo ND số 81/2021/ND-CP các năm 2019 - 2020, 2020 - 2021, 2021 - 2022);

+ Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê (Căn tin, nhà xe) giai đoạn 2019-2021, được phê duyệt tại Quyết định số 2117/QĐ-UBND ngày 29/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở GD&ĐT. Giai đoạn 2022 - 2025, được phê duyệt tại Quyết định số 2206/QĐ-UBND ngày 23/8/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê tại Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Tân Lộc.

+ Công khai tài chính theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Nguồn thu vận động xã hội hóa

+ Năm học 2020-2021, hồ sơ và quy trình thực hiện vận động tài trợ đúng theo quy định (có kế hoạch, dự toán, thành lập tổ tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn tài trợ đúng mục đích); nhà trường phối hợp với Ban Đại diện cha mẹ học sinh trường, và Ban Đại diện cha mẹ học sinh các lớp vận động tài trợ; Ban Đại diện cha mẹ học sinh của trường thực hiện mua sắm và bàn giao hiện vật cho nhà trường, chủ yếu là tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho quản lý và dạy học;

+ Năm học 2021-2022, Hồ sơ và quy trình thực hiện vận động tài trợ có kế hoạch, dự toán, thành lập tổ tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn tài trợ đúng mục đích; nhà trường phối hợp với Ban Đại diện cha mẹ học sinh trường, và Ban Đại diện cha mẹ học sinh các lớp vận động tài trợ; Ban Đại diện cha mẹ học sinh của trường thực hiện mua sắm và bàn giao hiện vật cho nhà trường, chủ yếu là các trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học của đơn vị.

+ Năm học 2022-2023, Việc vận động tài trợ quỹ khen thưởng học sinh năm học 2022-2023 với số tiền 203.518.000 đồng (38 lớp), do Ban Đại diện CMHS vận động và giao cho các lớp thu và giữ lại chi khen thưởng cho lớp; Do khoản thu này chưa phát sinh chi phí và tại thời điểm kiểm tra, nhà trường đã hoàn trả lại cho PHHS đúng số tiền đã thu nên Đoàn Thanh tra chỉ ghi nhận lại số liệu theo hồ sơ cung cấp.

- Nguồn photo để kiểm tra cho học sinh năm học 2020-2021, 2021-2022

+ Đơn vị thực hiện mua máy photo bằng hình thức trả góp trong 2 năm từ việc tiết kiệm tiền photo để kiểm tra đề phục vụ phô tô đề cho học sinh. Máy phô tô đặt tại phòng làm việc của tổ chuyên môn.

+ Đơn vị thực hiện thu - chi từ nguồn thu photo để kiểm tra theo kế hoạch.

- Nguồn phụ huynh hỗ trợ kinh phí tổ chức Lễ tri ân và trưởng thành cho học sinh lớp 12, hỗ trợ cơ sở vật chất chi điểm thi tốt nghiệp

+ Đây là năm học đầu tiên nhà trường có học sinh thi tốt nghiệp THPT nên việc hỗ trợ cho học sinh là rất cần thiết, nhưng việc thu tiền phụ huynh hỗ trợ kinh phí tổ chức Lễ tri ân và trưởng thành cho học sinh lớp 12, hỗ trợ cơ sở vật chất chi điểm thi tốt nghiệp, nhà trường có lấy ý kiến của phụ huynh để vận động khoản thu này, được đa số phụ huynh học sinh của lớp tự nguyện, thỏa thuận với nhau và chuyển số tiền ủng hộ của lớp cho giáo viên chủ nhiệm để thực hiện chi hỗ trợ các nội dung theo kế hoạch.

+ Đơn vị thực hiện thu - chi theo kế hoạch và mục chi đã công khai.

- Nguồn thu tiền vệ sinh năm học 2020-2021, 2021-2022

Việc thu tiền tiền vệ sinh nhà trường có lấy ý kiến và được sự đồng thuận của đa số PHHS và việc này chỉ thực hiện trong thời gian vừa dạy học, vừa phòng chống dịch Covid-19; việc thu chi rõ ràng, có công khai minh bạch.

- Nguồn thu từ Quầy văn phòng phẩm Đoàn Thanh niên

Việc mở Quầy văn phòng phẩm Đoàn Thanh niên phục vụ cho học sinh trong nhà trường, lợi nhuận thu được dùng cho hoạt động của Đoàn thanh niên;

- Việc xây dựng và nguồn thu cho thuê mặt bằng làm sân bóng đá

Sân bóng đá mini được đầu tư với sự thống nhất của tập thể sư phạm và nguồn tiền đầu tư cũng là do tập thể thầy, cô giáo trong nhà trường đóng góp bằng nguồn tiền của cá nhân, tổng mức đầu tư 560 triệu đồng. Sân bóng chủ yếu là phục vụ miễn phí cho việc giảng dạy, học tập các môn thể dục, Giáo dục Quốc phòng An ninh, làm sân chơi, tập luyện thể thao cho học sinh, phục vụ cho các hoạt động tập thể của trường, góp phần nâng cao thành tích thể thao, đội tuyển bóng đá nữ của trường đã đạt được danh hiệu, giải thưởng vô địch Hội khỏe Phù Đổng năm 2021, vô địch Đại hội TDTT tỉnh Cà Mau năm 2022;

Việc thu - chi của sân bóng đá được thực hiện công khai rõ ràng. Có sổ theo dõi học sinh thuê sân bóng đá ngoài giờ chính khóa. Thực hiện giao nộp cho thủ quỹ, có bảng kê khai, trùng khớp giữa các bên. Nguồn tiền thu được thực hiện chi cho công tác quản lý, chi % cho giáo viên, mua thiết bị dụng cụ... có đầy đủ chứng từ minh chứng;

- Việc quản lý, sử dụng hồ bơi

+ Nhà trường có đầy đủ hồ sơ theo quy định (Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện quy trình đấu giá theo quy định) đối với việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, đồng thời thực hiện các quy định về tài chính, quyết toán kinh phí hàng năm theo quy định; Đề án cho thuê mặt bằng làm hồ bơi: Giai đoạn 2020-2025.

+ Việc thu - chi của hồ bơi được thực hiện công khai rõ ràng. Có sổ theo dõi học sinh xuống hồ bơi ngoài giờ chính khóa. Thực hiện giao nộp cho thủ quỹ, có bảng kê khai, trùng khớp giữa các bên. Nguồn tiền thu được thực hiện chi cho công tác quản lí, chi % cho giáo viên, chi mua hóa chất, mua thiết bị dụng cụ... có đầy đủ chứng từ minh chứng;

*** Hạn chế thu, chi nguồn trong ngân sách và ngoài ngân sách**

- Công tác thu chi các khoản trong ngân sách và nguồn thu

+ Nguồn thu chưa được hạch toán kịp thời theo quy định tại Khoản 2 Điều 13 Luật Ngân sách nhà nước; sắp xếp, lưu trữ chứng từ chưa khoa học.

+ Việc hạch toán kế toán chưa đúng theo chế độ kế toán nhà nước, đúng mục lục ngân sách nhà nước và đúng niên độ ngân sách; các khoản thu, chi chưa được hạch toán kế toán, quyết toán đầy đủ, kịp thời, đúng chế độ.

+ Đơn vị chưa thực hiện công khai tài chính theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

- Nguồn thu vận động xã hội hóa

Đơn vị chưa tách biệt các nguồn tiền là quỹ hoạt động của Ban Đại diện cha mẹ học sinh của lớp, quỹ hoạt động của Ban Đại diện cha mẹ học sinh của trường (theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT) và nguồn xã hội hóa (theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT). Kết quả kiểm tra, xác minh cho thấy các nguồn này do nhà trường phối hợp với Ban diện cha mẹ học sinh của lớp, của trường thực hiện vận động và tất cả đều do Ban Đại diện cha mẹ học sinh của trường thực hiện chi mua sắm và bàn giao hiện vật cho nhà trường là chưa thực hiện đúng quy trình thu, chi theo quy định.

+ Năm học 2020-2021, đơn vị chưa quyết toán với cơ quan chủ quản.

+ Năm học 2021-2022, nhà trường phối hợp với Ban Đại diện cha mẹ học sinh trường và Ban Đại diện cha mẹ học sinh các lớp vận động tài trợ; Ban Đại diện cha mẹ học sinh của trường thực hiện mua sắm và bàn giao hiện vật cho nhà trường, đơn vị chưa lập hồ sơ trình Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Nguồn photo đề kiểm tra cho học sinh năm học 2020-2021, 2021-2022

Đơn vị mua sắm máy photo, giấy mực và linh kiện sửa chữa máy photo để thi, kiểm tra mang tính bảo mật và phục vụ cho học sinh. Trong quá trình thực hiện chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 50 “Hình thành tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập”, Điều 55 “Quy định chung về việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết” của Luật Quản lý sử dụng tài sản công.

- Nguồn thu tiền vệ sinh năm học 2020-2021, 2021-2022

Việc thu tiền để phục vụ cho thuê, dọn dẹp vệ sinh trường, lớp là chưa đúng theo quy định tại khoản 3, khoản 4, Điều 10 của Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Nguồn thu từ Quầy văn phòng phẩm Đoàn Thanh niên

Việc mở Quầy văn phòng phẩm Đoàn Thanh niên phục vụ cho học sinh trong nhà trường, lợi nhuận thu được dùng cho hoạt động của Đoàn thanh niên, đơn vị chưa thực hiện lập các hồ sơ, thủ tục theo quy định của Luật Quản lý tài sản công.

- Việc xây dựng và nguồn thu cho thuê mặt bằng làm sân bóng đá

Để hoàn trả vốn đầu tư, ngoài giờ chính khóa và hành chính, nhà trường cho thuê với mức phí 100.000đ/giờ; mỗi ngày sân bóng hoạt động dịch vụ chỉ khoảng từ 2 đến 3 tiếng tùy theo ngày. Hiện tại, số tiền thu được từ sân bóng đa mini là 50.791.000 đ (*Năm mươi triệu bảy trăm chín mươi một ngàn đồng*).

Trường chưa lập đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; chưa niêm yết công khai bảng giá thuê sân tại sân bóng.

- Công tác quản lý, sử dụng hồ bơi

Công tác tuyên truyền đến phụ huynh và học sinh chưa được sâu, rộng để phụ huynh nắm được chủ trương của trường, nên có một số ít phụ huynh học sinh chưa đồng tình làm ảnh hưởng đến uy tín của đơn vị.

III. Kết luận về những nội dung đã tiến hành thanh tra

1. Kết quả đạt được trong công tác quản lý, điều hành

a. Công tác quản lý, điều hành của đơn vị

- Đơn vị triển khai thực hiện các tốt văn bản chỉ đạo, điều hành các hoạt động của đơn vị đầy đủ, tổ chức thực hiện ở đơn vị đúng theo Điều lệ của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định và các văn bản quy định khác đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Ứng dụng Công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành các hoạt động của đơn vị (trang thông tin điện tử, IOffice, Zalo...); Các điều kiện đảm bảo chất lượng, có cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng tối thiểu cho việc đảm bảo chất lượng của đơn vị;

- Công tác xây dựng và triển khai các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ được xây dựng đầy đủ, khoa học, đảm bảo bao quát các nhiệm vụ của nhà trường; quá trình triển khai thực hiện có theo dõi, sơ kết, rút kinh nghiệm đối với các tổ chức cá nhân và có báo cáo tổng kết; Công tác văn thư lưu trữ có thực hiện theo dõi công văn đi, đến, các văn bản và hồ sơ được lưu trữ tại văn thư và các bộ phận trực tiếp tham mưu.

b. Nguồn kinh phí trong ngân sách và ngoài ngân sách.

- Công tác thu, chi nguồn trong ngân sách

Nguồn thu chi được chi đúng theo quy định, có đầy đủ các mẫu biểu báo cáo quyết toán theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp; Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020, 2021, 2022 đơn vị xây dựng rõ ràng, đúng quy định, có cân đối nguồn kinh phí phù hợp với tình hình tài chính của đơn vị; chế độ chính sách cho học sinh được chi trả kịp thời, đúng quy định; Đơn vị có xây dựng Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê (Căn tin, nhà xe) giai đoạn 2019-2021, giai đoạn 2022 - 2025; Tình hình công khai tài chính, có công khai dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước năm 2020, 2021, 2022 theo quy định.

- Nguồn thu vận động xã hội hóa

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm ủng hộ của các cấp chính quyền, của ngành giáo dục, của các tổ chức, cá nhân, mạnh thường quân trong và ngoài nhà trường, của phụ huynh học sinh trong việc hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi để nhà trường tổ chức các hoạt động; hỗ trợ về tài chính, hỗ trợ bằng hiện vật để nhà trường có thêm điều kiện tổ chức các hoạt động chuyên môn, tổ chức các phong trào thi đua, bổ sung, tăng cường trang thiết bị dạy học, bổ sung cơ sở vật chất, góp phần từng bước khắc phục khó khăn về điều kiện dạy học, từng bước nâng cao chất lượng dạy học.

Vận động để tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị hỗ trợ, phục vụ cho việc quản lý, dạy và học, các phong trào thể dục thể thao trong trường học, các nguồn vận động, liên kết đầu tư ở đơn vị chủ yếu phục vụ cho học sinh. Nguồn vận động đầu tư cơ sở vật chất và chi khen thưởng cho học sinh cũng góp phần hỗ trợ ngân sách nhà nước rất lớn theo từng năm học. Từ đó, tiết kiệm được nguồn ngân sách đáng kể hàng năm chi cho các hoạt động giáo dục của đơn vị nói riêng và của ngành nói chung.

Cơ sở vật chất, phương tiện dạy học cơ bản đáp ứng được yêu cầu của chương trình GDPT năm 2018. Các phòng học đều được trang bị tivi có kết nối thống mạng Internet phục vụ giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và học, đáp ứng nhu cầu đổi mới của ngành. Từng bước, nhà trường đã tạo được uy tín, niềm tin với phụ huynh, khẳng định thông qua kết quả tuyển sinh hàng năm, số học sinh năm sau cao hơn năm trước.

2. Những hạn chế, tồn tại

a. Về công tác quản lý, điều hành của đơn vị.

- Đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện khi chưa có chủ trương của cấp có thẩm quyền;

- Công tác tuyên truyền chưa sâu rộng đến các bậc phụ huynh và học sinh nên có một số phụ huynh chưa đồng tình làm ảnh hưởng đến uy tín của đơn vị và cá nhân;

- Thực hiện các quy trình đều thiếu biên bản chứng minh; Ban hành văn bản, một số chưa đảm bảo thể thức, sắp xếp lưu trữ chưa khoa học.

- Còn thiếu 17 giáo viên tính theo tỷ lệ quy định, ảnh hưởng rất lớn trong công tác dạy và học, công tác đảm bảo chất lượng của đơn vị.

b. Hạn chế công tác thu, chi nguồn trong ngân sách và ngoài ngân sách
- Công tác thu chi các khoản trong ngân sách và nguồn thu

+ Nguồn thu chưa được hạch toán kịp thời theo quy định tại Khoản 2 Điều 13 Luật Ngân sách nhà nước; sắp xếp, lưu trữ chứng từ chưa khoa học.

+ Hạch toán kế toán chưa đầy đủ theo đúng chế độ kế toán nhà nước, mục lục ngân sách nhà nước và niên độ ngân sách; các khoản thu, chi chưa được hạch toán kế toán, quyết toán đầy đủ, kịp thời, đúng chế độ.

+ Thực hiện công khai tài chính chưa đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

- Nguồn thu vận động xã hội hóa

+ Năm học 2020-2021

Thực hiện chưa đúng theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Đơn vị chưa quyết toán với cơ quan có thẩm quyền.

+ Năm học 2021-2022

Đơn vị chưa lập hồ sơ vận động xã hội hoá, trình cấp thẩm quyền phê duyệt đúng theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

+ Năm học 2022-2023

Nguồn vận động cho Quỹ khen thưởng, đơn vị thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 3, khoản 4, Điều 10 của Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Nguồn photo để kiểm tra cho học sinh

Đơn vị chưa lập đề án trình cấp thẩm quyền phê duyệt mà tiến hành thực hiện là chưa thực hiện đúng theo quy định tại Điều 50 “Hình thành tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập”, Điều 55 “Quy định chung về việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết” của Luật Quản lý sử dụng tài sản công. Tuy nhiên, đơn vị chỉ thu tiền trả nợ máy photo, mực, giấy in và hỗ trợ cho người trực tiếp thực hiện photo để kiểm tra, đề thi. Mục đích chính hỗ trợ cho học sinh.

- Nguồn thu tiền vệ sinh

Thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 3, khoản 4, Điều 10 của Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Nguồn thu từ Quầy văn phòng phẩm Đoàn Thanh niên

Đơn vị chưa thực hiện đúng theo quy định tại Điều 50 “Hình thành tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập”, Điều 55 “Quy định chung về việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết” của Luật Quản lý sử dụng tài sản công.

- Cho thuê mặt bằng làm sân bóng đá

Đơn vị chưa thực hiện đúng theo quy định tại Điều 50 “Hình thành tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập”, Điều 55 “Quy định chung về việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết” của Luật Quản lý sử dụng tài sản công.

- Cho thuê mặt bằng làm Hồ bơi

Đơn vị thực hiện đúng theo quy định tại Điều 50 “Hình thành tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập”, Điều 55 “Quy định chung về việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết” của Luật Quản lý sử dụng tài sản công.

3. Trách nhiệm của tập thể và cá nhân để xảy ra sai sót.

- Qua thanh tra đột xuất tại trường THCS&THPT Tân Lộc, tập thể và cá nhân Hiệu trưởng còn một số hạn chế, thiếu sót đã phát hiện đã nêu ở trên. Với vai trò là người đứng đầu Trường THCS&THPT Tân Lộc, nên trách nhiệm thuộc về Hiệu trưởng Trần Văn Dũng.

- Phó Hiệu trưởng là người tham mưu giúp việc Hiệu trưởng trong việc thực hiện nhiệm vụ, thiếu kiểm tra, rà soát, đối chiếu với các quy định còn để xảy ra sai sót, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng.

- Kế toán là người trực tiếp tham mưu trong công tác thu, chi và thực hiện các thủ tục có liên quan đến thanh quyết toán của đơn vị, còn thiếu sót nêu ở trên, kế toán chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng.

IV. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng.

- Hiệu trưởng chỉ đạo các bộ phận chuyên môn bổ sung chứng từ, hồ sơ, sổ sách còn thiếu đảm bảo đúng theo quy định, lưu trữ, sắp xếp hồ sơ khoa học.

- Bổ sung đầy đủ biên bản của các cuộc họp và công khai niêm yết tại đơn vị.

V. Kiến nghị biện pháp xử lý.

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tổ chức kiểm điểm tập thể Ban giám hiệu nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ còn có những hạn chế, thiếu sót làm ảnh hưởng đến tập thể của đơn vị và ngành giáo dục.

- Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm và có hình thức xử lý đối với ông Trần Văn Dũng, Hiệu trưởng Trường THCS&THPT Tân Lộc trong công tác quản lý điều hành các hoạt động của đơn vị còn có những hạn chế, thiếu sót.

- Đầu tư đủ phòng học và các phòng thực hành thí nghiệm cho đơn vị.

- Giao biên chế và tuyển dụng giáo viên đủ theo tỷ lệ quy định.

2. Đối với Hiệu trưởng Trường THCS và THPT Tân Lộc

- Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có những hạn chế, thiếu sót trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, tài chính, kế toán.
- Xây dựng kế hoạch và tiến hành khắc phục ngay những khoản chi mà hồ sơ thanh toán chưa đúng theo quy định.
- Lập Đề án trình cấp thẩm quyền phê duyệt việc cho thuê, liên doanh, liên kết đúng theo quy định hiện hành.
- Tổ chức thực hiện công khai minh bạch trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Giao Trưởng đoàn thanh tra số 787 công bố kết luận đúng quy định. Giao Chánh Thanh tra giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra, theo dõi thực hiện kết luận thanh tra, tổng hợp báo cáo Giám đốc./.

Nơi nhận:

- TT Bộ GDĐT, TT Tỉnh (để báo cáo);
- Giám đốc, các PGD (để biết, chỉ đạo);
- Trường THCS&THPT Tân Lộc (để thực hiện);
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TTr Sở.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Tạ Thanh Vũ

Phụ lục 1

Nguồn NSNN năm 2020		Ghi chú
Thu NSNN năm 2020		
Kinh phí năm 2019 chuyển sang	14.244.000 đ	
Kinh phí được cấp trong năm	7.037.666.490 đ	
Kinh phí được cấp trên phê duyệt quyết toán	7.050.397.490 đ	
Hủy dự toán theo quy định (nguồn 12)	1.513.000 đ	
Kinh phí còn lại chuyển sang năm sau	0 đ	
Chi NSNN năm 2020		
Chi lương và các khoản tính chất lương (BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ)	6.445.581.206 đ	91,58% nguồn được cấp
Kinh phí hoạt động:	592.085.284 đ	8,42% nguồn được cấp
Tăng giờ năm học 2019 - 2020	33.940.042 đ	
Thỉnh giảng	45.920.000 đ	
Trang bị truyền hình trực tuyến	88.810.000 đ	

Phụ lục 1

Nguồn NSNN năm 2021		Ghi chú
Thu NSNN năm 2021		
Kinh phí năm 2020 chuyển sang	0 đ	
Kinh phí được cấp trong năm	8.205.185.867 đ	
Kinh phí được cấp trên phê duyệt quyết toán	8.205.185.867 đ	
Hủy dự toán theo quy định (nguồn 12)		
Kinh phí còn lại chuyển sang năm sau	0 đ	
Chi NSNN năm 2021		
Chi lương và các khoản tính chất lương (BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ)	7.284.511.096 đ	88,78% nguồn được cấp
Kinh phí hoạt động:	920.674.771 đ	11,22% nguồn được cấp
Khen thưởng năm học 2020-2021	29.950.000 đ	
Tăng giờ năm học 2020 - 2021		
Thỉnh giảng	290.100.000 đ	
Tổ chức và tham gia các kỳ thi, hội thi	108.823.000 đ	

Phụ lục 1

Nguồn NSNN năm 2022		Ghi chú
Thu NSNN năm 2022		
Kinh phí năm 2020 chuyển sang	0 đ	
Kinh phí được cấp trong năm	10.380.468.479 đ	
Chi NSNN năm 2022		
Kinh phí đã sử dụng đến 19/12/2022	10.169.483.423 đ	
Chi lương và các khoản tính chất lương (BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ)	8.800.470.672 đ	84,78% nguồn được cấp
Kinh phí hoạt động:	1.579.997.807 đ	15,22% nguồn được cấp
Tăng giờ năm học 2021 - 2022	367.910.000 đ	
Thỉnh giảng	245.088.000 đ	
Tổ chức và tham gia các kỳ thi, hội thi	248.605.000 đ	
Kinh phí còn lại	210.985.056 đ	

- Nguồn thu của đơn vị

Nguồn thu năm	2020	2021	2022 (19/12/2022)
Tổng thu:	398.710.000 đ	664.600.000 đ	727.814.000 đ
<i>Thu học phí</i>	280.310.000 đ	180.000.000 đ	233.494.000 đ
<i>Thu căn tin</i>	80.400.000 đ	70.350.000 đ	164.600.000 đ
<i>Thu nhà xe</i>	30.000.000 đ	26.250.000 đ	52.000.000 đ
<i>Thu hồ bơi</i>	5.000.000 đ	5.000.000 đ	5.000.000 đ
<i>Thu dạy thêm</i>		383.000.000 đ	272.720.000 đ
Tổng chi	359.474.000 đ	639.785.000 đ	344.194.688 đ
Trích quỹ	39.236.000 đ	24.815.000 đ	
Số tiền còn tồn	0 đ	0 đ	383.619.312 đ

Phụ lục 2

Các khoản chi từ nguồn tiền xã hội hóa năm học 2020-2021

Năm học 2020 – 2021, Ban đại diện Hội CMHS Trường THCS và THPT Tân Lộc đã tiếp nhận nguồn kinh phí từ sự đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân, mạnh thường quân trong và ngoài nhà trường, từ phụ huynh học sinh.

Tổng số tiền: 348.008.000đ (Ba trăm bốn mươi tám triệu, không trăm lẻ tám nghìn đồng)

Đổi trừ thu – chi, còn dư 33.677đ (Ba mươi ba ngàn, sáu trăm bảy mươi bảy đồng)

STT	Nội dung chi	Số tiền	Ghi chú
1.	1. Phiếu thu ngày 20/3/2021 của Công ty TNHH Tin học TM và DV Hoàng Long số tiền 42.200.000 đồng, nội dung: Thanh toán hợp đồng 89/HĐHL-2021 do Giám đốc công ty Đồng Thị Hoài ký và ông Hồ Quốc Thắng nộp tiền mua 02 Tivi TCL LED 65" L65P8-UF (Kèm theo Hợp đồng, Biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng, Bảng báo giá ngày 25/9/2020 của Công ty TNHH Tin học TM và DV Hoàng Long).	42.200.000	
2.	2. Phiếu thu ngày 19/10/2020 của Công ty TNHH Tin học TM và DV Hoàng Long số tiền 62.868.000 đồng, nội dung: Thanh toán hợp đồng 96/HĐHL-2020 do Giám đốc công ty Đồng Thị Hoài ký và ông Hồ Quốc Thắng nộp tiền mua 03 Tivi TCL LED 65" L65P8-UF (Kèm theo Hợp đồng, Biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng, Bảng báo giá ngày 01/3/2021 của Công ty TNHH Tin học TM và DV Hoàng Long).	62.868.000	
3.	3. Phiếu thu ngày 16/6/2020 của Cửa hàng Gia Nguyễn số tiền 13.995.000 đồng, nội dung: Thanh toán hợp đồng 12-2021/HĐGN do Chủ của hàng Đồng Thị Kim Loan ký và ông Hồ Quốc Thắng nộp tiền mua 1.555 cuốn tập học sinh (Kèm theo Hợp đồng 12-2021/HĐGN ngày 11/6/2021).	13.995.000	
4.	4. Biên nhận nhận tiền ngày 01/10/2020 của Lưu Văn Phương 5.179.000 đồng. Nội dung mua 58 thùng nước suối (kèm theo hợp đồng giao khoán ngày 25/9/2020 cung cấp nước uống phục vụ hội nghị CMHS đầu năm 2020-2021)	5.179.000	
5.	5. Phiếu thu ngày 17/11/2020 của Công ty TNHH Tin học TM và DV Hoàng Long số tiền 54.774.000 đồng, nội dung: Thanh toán hợp	54.774.000	

STT	Nội dung chi	Số tiền	Ghi chú
	đồng 120/HĐHL-2020 do Giám đốc công ty Đồng Thị Hoài ký và ông Hồ Quốc Thắng nộp tiền mua 20 cái Camera (Kèm theo Hợp đồng, Biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng, Bảng báo giá ngày 03/11/2021 của Công ty TNHH Tin học TM và DV Hoàng Long).		
6.	6. Phiếu thu ngày 08/10/2020 của Công ty TNHH MTV In quảng cáo Thành Đạt số tiền 5.829.000 đồng, nội dung: Thanh toán hợp đồng 19HĐ-TĐ do Giám đốc công ty Nguyễn Chí Thành và ông Hồ Quốc Thắng nộp tiền làm 29 bảng nội quy lớp học (Kèm theo Hợp đồng kinh tế ngày 01/10/2020).	5.829.000	
7.	7. Biên nhận nhận tiền ngày 20/01/2021 của Lưu Văn Phương, số tiền 3.638.000 đồng. Nội dung mua 54 thùng nước suối (kèm theo hợp đồng giao khoán ngày 25/9/2020 cung cấp nước uống phục vụ hội nghị CMHS cuối học kỳ I năm 2020-2021).	3.638.000	
8.	8. Hóa đơn 0023919 ngày 26/01/2021 số tiền 306.000 đồng mua nước sơn; Hóa đơn 0000532 ngày 17/6/2021 số tiền 3.135.000 đồng mua nước sơn; Hóa đơn 0000527 ngày 16/6/2021 số tiền 2.898.500 đồng mua nước sơn.	306.000 3.135.000 2.898.500	
9.	9. Hóa đơn 151 ngày 28/6/2022, số tiền 3.105.000 đồng, người mua Hồ Quốc Thắng, nội dung mua bao thư 12*22 cho Hội nghị CMHS.	3.105.000	
10.	10. Hóa đơn 17 ngày 28/6/2022, số tiền 2.915.000 đồng, người mua Hồ Quốc Thắng, nội dung photo Tài liệu sức khỏe sinh sản vị thành niên (2020-2021).	2.915.000	
11.	11. Chi khen thưởng học sinh đạt giải phong trào 26/3, số tiền 6.583.000 đồng (kèm theo 01 bộ chứng từ)	6.583.000	
12.	12. Chi hỗ trợ và khen thưởng học sinh dự Hội thi khoa học kĩ thuật vòng tỉnh, số tiền 2.000.000 đồng (Kèm theo 02 danh sách có ký nhận nhận tiền của học sinh).	2.000.000	

STT	Nội dung chi	Số tiền	Ghi chú
13.	13. Danh sách hỗ trợ tiền ăn và uống học sinh thi học sinh giỏi vòng huyện, số tiền 2.000.000 đồng (có danh sách học sinh ký nhận ngày 28/12/2020).	2.000.000	
14.	14. Danh sách khen thưởng học sinh thi học sinh giỏi vòng huyện năm học 2020-2021, số tiền 2.100.000 đồng (có danh sách học sinh ký nhận ngày 29/01/2021).	2.100.000	
15.	15. Danh sách hỗ trợ tiền ăn và uống học sinh thi học sinh giỏi vòng tỉnh, số tiền 1.000.000 đồng (có danh sách học sinh ký nhận ngày 25/4/2021).	1.000.000	
16.	16. Biên nhận nhận tiền ngày 27/4/2021 của Cao Ngọc Tư, số tiền 6.905.000 đồng. Nội dung mua cồn, nước rửa tay, xà phòng để phòng dịch Covid-19 (kèm theo hợp đồng giao khoán ngày 12/2/2021 cung cấp nước cồn, nước rửa tay, xà phòng để phòng dịch Covid-19).	6.905.000	
17.	17. Danh sách hỗ trợ tiền ăn và uống học sinh thi học sinh giỏi lớp 10, 11 cấp tỉnh năm học 2020-2021 (đợt 1), số tiền 6.156.000 đồng (có danh sách 18 học sinh ký nhận ngày 15/10/2020).	6.156.000	
18.	18. Danh sách hỗ trợ tiền ăn và uống học sinh thi học sinh giỏi lớp 10, 11 cấp tỉnh năm học 2020-2021 (đợt 2), số tiền 8.320.000 đồng (có danh sách 32 học sinh ký nhận ngày 25/4/2021).	8.320.000	
19.	19. Danh sách hỗ trợ tiền, uống, nghỉ cho học sinh thi Hội khỏe phù đồng cấp tỉnh năm học 2020-2021, số tiền 22.880.000 đồng (có danh sách 32 học sinh ký nhận ngày 30/10/2020).	22.880.000	
20.	20. Hỗ trợ mua ghế nhựa cho học sinh ngồi sinh hoạt ngoại khóa 100 cái, Hóa đơn 0092498 ngày 20/3/2021, số tiền 4.800.000 đồng.	4.800.000	
21.	21. Hỗ trợ hoạt động chuyên đề Tiếng Anh, Biên nhận nhận tiền ngày 05/5/2021, người nhận Lê Loan Anh – Tổ trưởng Tiếng Anh, số tiền 1.955.000 đồng (kèm theo 01 bộ hồ sơ kế hoạch thực hiện).	1.955.000	

STT	Nội dung chi	Số tiền	Ghi chú
22.	22. Hỗ trợ hoạt động chuyên đề ngoại khóa “Hóa học và đời sống”, Biên nhận nhận tiền ngày 16/4/2021, người nhận Trần Ngọc Kinh – Tổ Hóa – Sinh – Công nghệ, số tiền 910.000 đồng (kèm theo 01 kế hoạch, dự trù kinh phí).	910.000	
23.	23. Hỗ trợ hoạt động chuyên đề “Phòng, chống ma túy trong học đường, Biên nhận nhận tiền ngày 15/3/2021, người nhận Phạm Kim Yến – Tổ Xã hội, số tiền 1.200.000 đồng (kèm theo 01 kế hoạch, dự trù kinh phí).	1.200.000	
24.	24. Hỗ trợ hoạt động chuyên đề ngoại khóa “Góp một cuốn sách hay để đọc được nhiều cuốn sách tốt”, Biên nhận nhận tiền ngày 15/3/2021, người nhận Phạm Kim Yến – Tổ Xã hội, số tiền 1.650.000 đồng (kèm theo 01 kế hoạch, danh sách học sinh tham gia).	1.650.000	
25.	25. Hỗ trợ các hoạt động và khen thưởng học sinh theo lớp (26 lớp), số tiền 26.000.000 đồng (Kèm theo danh sách ký nhận 25 lớp số tiền 25 triệu, danh sách học sinh ký nhận 1.000.000 đồng).	26.000.000	
26.	26. Hỗ trợ nâng cấp mái che, nhà lưới cho Trường THCS&THPT Tân Lộc, số tiền 44.991.323 đồng (chứng từ gồm: 01 Hợp đồng thuê nhân công, Biên bản nghiệm thu bàn giao, Biên nhận tiền tiền công 17.100.000 đồng, 07 hóa đơn mua vật tư)	44.991.323 17.100.000	
27.	27. Biên nhận nhận tiền ngày 27/4/2021 của Lưu Văn Phương, số tiền 5.162.000 đồng. Nội dung mua 54 thùng nước suối (kèm theo hợp đồng giao khoán ngày 25/9/2020 cung cấp nước uống phục vụ hội nghị CMHS cuối năm học 2020-2021).	5.162.000	
28.	28. Hỗ trợ khen thưởng các lớp tổng kết học kỳ II và cả năm, số tiền 2.020.000 đồng (02 danh sách các lớp đại diện ký nhận).	2.020.000	
		364.574.823	

Phụ lục 3

Các khoản chi từ nguồn tiền xã hội hóa năm học 2021-2022

Năm học 2021 – 2022, Ban đại diện Hội CMHS Trường THCS và THPT Tân Lộc đã tiếp nhận nguồn kinh phí từ sự đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân, mạnh thường quân trong và ngoài nhà trường, từ phụ huynh học sinh.

Tổng số tiền: 383.360.000đ (Ba trăm tám mươi ba triệu, ba trăm sáu mươi nghìn đồng)

Đổi trừ thu – chi, còn dư 180.000đ + 33.677đ (dư của năm học 2020-2021).

Tổng còn dư: 213.677đ (Hai trăm mười ba ngàn, sáu trăm bảy mươi bảy đồng)

STT	Nội dung chi	Số tiền	Ghi chú
1.	1. Phiếu thu ngày 14/3/2022 của Công ty TNHH Tin học TM và DV Hoàng Long số tiền 50.712.000 đồng, nội dung: Thanh toán hợp đồng 105/HĐHL-2022 do Giám đốc công ty Đồng Thị Hoài ký và ông Hồ Quốc Thắng nộp tiền mua 03 Tivi TCL 55P618 (ANDROID TV) (Kèm theo Hợp đồng, Biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng, Bảng báo giá của Công ty TNHH Tin học TM và DV Hoàng Long).	50.712.000	
2.	2. Hóa đơn số 00000533 ngày 20/12/2022, số tiền 38.700.000 đồng, nội dung: mua 4.300 tập học sinh 96T ĐL100 của Cửa hàng Sách – Thiết bị giáo dục - Nguyễn Thị Tú Nhi và ông Hồ Quốc Thắng – người mua hàng (Kèm theo Hợp đồng 25.2022/HĐMB ngày 15/4/2022, Phiếu xuất kho ngày 08/9/2022 của Cửa hàng Sách – Thiết bị giáo dục và 03 báo giá).	38.700.000	
3.	3. Phiếu thu ngày 21/3/2022 của Công ty TNHH Tin học TM và DV Hoàng Long số tiền 69.300.000 đồng, nội dung: Thanh toán hợp đồng 214/HĐHL-2022 do Giám đốc công ty Đồng Thị Hoài ký và ông Hồ Quốc Thắng nộp tiền gia công lắp đặt 21 khung bảng từ (Kèm theo Hợp đồng, Biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng, Bảng báo giá ngày 10/3/2022 của Công ty TNHH Tin học TM và DV Hoàng Long).	69.300.000	
4.	4. Phiếu thu ngày 16/3/2022 của Công ty TNHH Tin học TM và DV Hoàng Long số tiền 15.506.000 đồng, nội dung: Thanh toán	15.506.000	

STT	Nội dung chi	Số tiền	Ghi chú
	hợp đồng 152/HĐHL-2022 do Giám đốc công ty Đồng Thị Hoài ký và ông Hồ Quốc Thắng nộp tiền mua 05 bộ Camera (Kèm theo Hợp đồng, Biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng, Bảng báo giá ngày 10/3/2022 của Công ty TNHH Tin học TM và DV Hoàng Long).		
5.	5. Phiếu thu ngày 17/3/2022 của Công ty TNHH Tin học TM và DV Hoàng Long số tiền 53.900.000 đồng, nội dung: Thanh toán hợp đồng 156/HĐHL-2022 do Giám đốc công ty Đồng Thị Hoài ký và ông Hồ Quốc Thắng nộp tiền mua Webcam, loa, ... (Kèm theo Hợp đồng, Biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng, Bảng báo giá ngày 10/3/2022 của Công ty TNHH Tin học TM và DV Hoàng Long).	53.900.000	
6.	6. Nội dung Mua 01 băng ghế gỗ, khung thép để phục vụ học sinh đọc sách tại Thư viện mở, số tiền 3.000.000 đồng.	3.000.000	
7.	7. Biên nhận nhận tiền ngày 29/2/2022 của Lưu Văn Phương 5.400.000 đồng. Nội dung mua nước suối phục vụ hội nghị (kèm theo hợp đồng giao khoán ngày 24/2/2022 cung cấp nước uống phục vụ hội nghị).	5.400.000	
8.	8. Hóa đơn số 146 ngày 27/6/2022 số tiền 3.900.000 đồng mua văn phòng phẩm khen thưởng học sinh HK I và HK II.	3.900.000	
9.	9. Hóa đơn số 18 ngày 28/6/2022 số tiền 1.800.000 đồng, photo tài liệu học sinh giỏi và sổ dự giờ.	1.800.000	
10.	10. Biên nhận nhận tiền ngày 22/4/2022, số tiền 16.800.000 đồng, người nhận Đỗ Mộng Cầm – Bí thư Đoàn trường, nội dung: trao giải các cuộc thi phong trào (Kèm theo các kế hoạch, tờ trình, quyết định khen thưởng, danh sách trao thưởng).	16.800.000	
11.	11. Biên nhận nhận tiền ngày 03/3/2022 của Trần Quốc Khánh, số tiền 8.050.000 đồng. Nội dung mua vật tư và tiền công sửa chữa hệ thống âm thanh (kèm theo hợp đồng giao khoán ngày 20/2/2022).	8.050.000	

STT	Nội dung chi	Số tiền	Ghi chú
12.	12. Danh sách hỗ trợ học sinh thi học sinh giỏi huyện năm học 2021-2022 ngày 17/3/2022, số tiền 1.900.000 đồng (ký nhận 19 học sinh).	1.900.000	
13.	13. Danh sách khen thưởng học sinh giỏi huyện năm học 2021-2022 ngày 25/3/2022, số tiền 4.000.000 đồng (ký nhận 09 học sinh).	4.000.000	
14.	14. Danh sách hỗ trợ học sinh dự thi học sinh giỏi cấp THCS cấp tỉnh năm học 2021-2022 ngày 27/3/2022, số tiền 600.000 đồng (ký nhận 06 học sinh); Danh sách hỗ trợ tham gia học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh năm học 2021-2022 ngày 25/4/2022, số tiền 440.000 đồng (ký nhận 02 học sinh).	600.000 440.000	
15.	15. Danh sách hỗ trợ ăn, uống, trợ học sinh giỏi cấp tỉnh năm học 2021-2022 ngày 20/4/2022, số tiền 8.960.000 đồng (ký nhận 28 học sinh).	8.960.000	
16.	16. Danh sách khen thưởng học sinh giỏi cấp tỉnh năm học 2021-2022 ngày 09/5/2022, số tiền 2.700.000 đồng (ký nhận 04 học sinh).	2.700.000	
17.	17. Hóa đơn số 33 ngày 13/6/2022 số tiền 17.000.000 đồng, Thuê xe cho học sinh đi trải nghiệm (Kèm theo Hợp đồng vận chuyển hành khách bằng ô tô, Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng).	17.000.000	
18.	18. Biên nhận nhận tiền ngày 02/5/2022, số tiền 4.070.000 đồng, người nhận Nguyễn Phú Hưng – Tổ tự nhiên – năng khiếu, nội dung: trao giải học sinh đạt giải Olympic (Kèm theo quyết định khen thưởng; quyết định ban tổ chức, 04 danh sách trao thưởng).	4.070.000	
19.	19. Hóa đơn số 35 ngày 13/6/2022 số tiền 10.000.000 đồng, Thuê xe cho học sinh đi trải nghiệm tại Long Xuyên (Kèm theo Hợp đồng vận chuyển hành khách bằng ô tô, Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng).	10.000.000	

STT	Nội dung chi	Số tiền	Ghi chú
20.	20. Hỗ trợ hoạt động chuyên đề Xã hội -Tiếng Anh, Biên nhận nhận tiền ngày 23/3/2022, người nhận Đặng Danh Tuấn – Tổ trưởng Xã hội-Tiếng Anh, số tiền 1.400.000 đồng (kèm theo 01 bộ hồ sơ kế hoạch thực hiện).	1.400.000	
21.	21. Danh sách hỗ trợ hoạt động khen thưởng năm học 2021-2022, từ ngày 04/5/2022 đến ngày 01/6/2022 có ký nhận của 34 lớp (01 lớp nhận 1.000.000 đồng), số tiền 34.000.000 đồng (có kế hoạch của các lớp, danh sách ký nhận 34 lớp).	34.000.000	
22.	22. Phiếu thu ngày 26/3/2022 của Cửa hàng Gia Nguyễn số tiền 22.500.000 đồng, nội dung: Thanh toán hợp đồng 78/HĐGN-2022 do Chủ của hàng Đồng Thị Kim Loan ký và ông Hồ Quốc Thắng nộp tiền gia công 18 tay vịn lan can sắt (Kèm theo Hợp đồng 78/HĐGN-2022 ngày 15/3/2022 thi công 10 ngày, Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng ngày 26/3/2022, thi công vượt thời gian so với hợp đồng đã ký).	22.500.000	
23.	23. Biên nhận nhận tiền ngày 12/5/2022, số tiền 1.000.000 đồng, người nhận Lê Hồng Nghị – Phó Bí thư Đoàn trường, nội dung: mua quà cho học sinh tham gia Chuyên đề phòng chống ma túy Khối lớp 10 (Kèm theo các kế hoạch)	1.000.000	
24.	24. Biên nhận nhận tiền ngày 24/5/2022 của Lưu Văn Phương 5.220.000 đồng. Nội dung mua nước suối phục vụ Hội nghị CMHS đợt II cuối HK II năm học 2021-2022 (kèm theo hợp đồng giao khoán ngày 19/5/2022 cung cấp 58 thùng nước suối phục vụ hội nghị).	5.220.000	
25.	25. 02 danh sách khen thưởng tập thể các lớp đạt thành tích tốt năm học 2021-2022, số tiền 2.400.000 đồng (có bảng đề nghị, danh sách khen thưởng và ký nhận).	2.400.000	
		383.258.000	